

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính
của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về nội dung chi, mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nội dung chi, mức chi của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh kèm theo Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Bình Định;

Căn cứ các Quyết định của Hội đồng Quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai: số 04/QĐ-HĐQLQ ngày 16/01/2023 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; số 11/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQLQ ngày 16/01/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ PCTT tỉnh tại Tờ trình số 32/QPCTT ngày 12/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tài chính của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh năm 2024, cụ thể như sau:

- Dư nguồn đến 31/12/2023: 59.454.231.000 đồng.
- Kế hoạch năm 2024
 - Tổng số nguồn vốn phát sinh trong năm 2024: 32.328.789.000 đồng.
 - Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm 2024: 32.661.651.000 đồng.
- Dư nguồn đến 31/12/2024: 59.121.369.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

THUYẾT MINH KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CỦA QUỸ PCTT TỈNH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TỈNH BÌNH ĐỊNH (*)	59.454.231.000	32.328.789.000	32.661.651.000	59.121.369.000	- Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm 32.328.789.487 đồng là nguồn thu Quỹ PCTT, thu từ tiền lãi NH, KB dự kiến thu được trong năm 2024 tại Cơ quan quản lý Quỹ và UBND cấp huyện. Không bao gồm: nguồn "Thu UBND cấp huyện nộp về TK Quỹ 7.462.546.183 đồng vì số kp này đã thể hiện nguồn thu Quỹ ở cấp huyện; "Thu hồi kp cấp năm trước" 30.376.230 đồng vì kp này thuộc nguồn thu của năm trước. - Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm 32.661.650.819 đồng là dự kiến chi trong năm 2024: chi hỗ trợ PCTT, chi hoạt động (thù lao, hành chính), chi thực hiện kết luận kiểm toán, chi nộp thuế TNDN tại Cơ quan quản lý Quỹ và UBND cấp huyện. Không bao gồm: "Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ" ở cấp huyện vì theo quy định trong năm cấp huyện được trích lại % số tiền thu theo quy định để chi hoạt động, nếu chi không hết phải nộp về Cơ quan quản lý Quỹ; "Kinh phí hỗ trợ PCTT nhận của Cơ quan quản lý Quỹ chi không hết thu hồi".
I	Cơ quan quản lý Quỹ	56.391.358.786	32.881.479.659	30.169.137.834	59.103.700.611	
	Nguồn vốn phát sinh trong năm không bao gồm "Thu UBND cấp huyện nộp về TK Quỹ" + "Thu hồi kp cấp năm trước"		25.388.557.246			
	Sử dụng nguồn vốn trong năm không bao gồm "Chi hỗ trợ PCTT cho cấp huyện, và đơn vị sử dụng không hết, thu hồi"					
	Thu Quỹ		24.188.557.246			Dự kiến thu Quỹ trong năm 24.188.557.246 đồng trên cơ sở kế hoạch thu năm 2023.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc		1.200.000.000			Dự kiến thu lãi tiền gửi NH, KB trong năm 1.200.000.000 đồng.

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	Thu UBND cấp huyện nộp về TK Quỹ PCTT tỉnh		7.462.546.183			UBND cấp huyện nộp về 7.462.546.183 đồng bao gồm: tiền thu quỹ trong năm 2024 ở cấp huyện sau khi trừ các khoản chi theo quy định (số liệu chi do huyện báo cáo); tiền còn tồn cuối năm 2023 do các năm trước cấp huyện thu Quỹ chưa nộp về Cơ quan quản lý Quỹ, kinh phí cấp năm 2021 chi không hết bị thu hồi.
	Thu khác (Thu hồi kp cấp năm trước)		30.376.230			Thu hồi kinh phí 30.376.230 đồng vì năm 2023 chi hỗ trợ PCTT: cho cấp huyện cập nhật dữ liệu phần mềm quản lý thiên tai, số tiền 40.230 đồng chi không hết thu hồi; chi cho Chi cục Thủy lợi trực ban PCTT 24/24, số tiền 30.336.000 đồng chi không hết thu hồi.
	Chi hỗ trợ PCTT			29.194.613.000		Thực hiện theo Kế hoạch chi năm 2024 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 06/4/2024.
	Chi hoạt động 3% từ nguồn thu Quỹ			356.350.000		
	Chi khác					
	Chi thực hiện kết luận kiểm toán			460.536.044		Thực hiện kết luận kiểm toán NN giai đoạn 2020-2022 chi trả kinh phí hoạt động của Quỹ PCTT năm 2020 là 232.117.247 đồng; Nộp thuế TNDN giai đoạn 2020-2022 là 228.418.797 đồng (gồm Cơ quan quản lý Quỹ nộp 228.367.950 đồng + huyện An Lão chuyển tiền về Cơ quan quản lý Quỹ nộp 50.847 đồng).
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023, nộp thuế TNDN theo Quý năm 2024			157.638.790		Chi nộp thuế TNDN năm 2023, năm 2024 là 157.638.790 đồng, bao gồm: Nộp cho năm 2023 là 97.638.790 đồng (tiền lãi năm 2023 là 1.952.775.809 đồng x 5%), ước tính nộp thuế TNDN năm 2024 là 60.000.000 đồng (tiền lãi 1.200.000 đồng x 5%).
II	UBND cấp huyện	3.032.535.930	6.940.232.241	9.955.099.397	17.668.774	
	Nguồn vốn phát sinh trong năm không bao gồm "Kinh phí hỗ trợ PCTT nhận của Cơ quan quản lý Quỹ chi không hết trả lại"					
	Sử dụng nguồn vốn trong năm không bao gồm "Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ" và "Kinh phí hỗ trợ PCTT nhận của Cơ quan quản lý Quỹ chi không hết thu hồi "			2.492.512.985		

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
1	Thành phố Quy Nhơn	191.772.993	286.102.681	476.121.801	1.753.873	
	Thu Quỹ		286.102.681			Theo số liệu báo cáo của UBND thành phố Quy Nhơn, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 286.102.681 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Thu khác					
	Chi nhiệm vụ PCTT			57.220.536		Theo số liệu báo cáo của UBND thành phố Quy Nhơn, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 65.803.617 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			8.583.080		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			410.225.875		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 410.225.875 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 191.772.993 - 1.846.182 (tiền lãi được để lại)= 189.926.811 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 286.102.681 đồng - (57.220.536 đồng +8.583.080 đồng) = 220.299.064 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			92.309		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 1.846.182 x 5% = 92.309 đồng
2	Thị xã An Nhơn	108.470.739	560.000.000	667.714.598	756.141	
	Thu Quỹ		560.000.000			Theo số liệu báo cáo của UBND thị xã An Nhơn, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 560.000.000 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			112.000.000		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND thị xã An Nhơn, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 220.000.000 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			108.000.000		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			447.674.801		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 447.674.801 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 108.470.739 - 795.938 (tiền lãi được để lại)= 107.674.801 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 560.000.000 đồng - (112.000.000 đồng +108.000.000 đồng) = 340.000.000 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			39.797		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 795.938 x 5% = 39.797 đồng.

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
3	Huyện An Lão	188.881.774	175.310.407	364.029.310	162.871	
	Thu Quỹ		175.310.407			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện An Lão, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 175.310.407 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			35.062.081		Dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 40.321.394 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			5.259.312		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			323.699.344		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 323.699.344 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 188.881.774 đồng - 171.443 đồng (tiền lãi được để lại)= 188.710.331 đồng ; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 175.310.407 đồng - (35.062.081 đồng +5.259.312 đồng) = 134.989.013 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			8.572		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 171.443 x 5% = 8.572 đồng.
4	Huyện Hoài Ân	35.824	756.664.954	756.700.778	0	
	Thu Quỹ		756.664.954			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Hoài Ân, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 756.664.954 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			151.332.991		Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Hoài Ân, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 239.636.796 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			88.303.805		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			517.028.158		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 517.028.158 đồng là tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 756.664.954 đồng - (151.332.991 đồng +88.303.805 đồng).
	Chi khác					
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			35.824		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 716.479 x 5% = 35.824 đồng.
5	Thị xã Hoài Nhơn	480.258.518	1.101.695.590	1.579.200.564	2.753.544	
	Thu Quỹ		1.101.695.590			Theo số liệu báo cáo của UBND thị xã Hoài Nhơn, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 1.101.695.590 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Thu khác					

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	Chi nhiệm vụ PCTT			330.508.677		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND thị xã Hoài Nhơn, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 429.124.712 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			98.616.035		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			1.149.930.929		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 1.149.930.929 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 480.258.518 đồng - 2.898.467 đồng (tiền lãi được để lại)= 477.360.051 đồng ; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 1.101.695.590 đồng - (330.508.677 đồng +98.616.035 đồng) = 672.570.878 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			144.923		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 2.898.467 x 5% = 144.923 đồng.
6	Huyện Phù Cát	387.977.389	606.664.954	993.795.406	846.937	
	Thu Quỹ		606.664.954			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Phù Cát, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 606.664.954 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			121.332.991		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND huyện Phù Cát, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 139.532.939 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			18.199.948		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			854.217.891		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 854.217.891 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 387.977.389 đồng - 891.513 đồng (tiền lãi được để lại)= 387.085.876 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 606.664.954 đồng - (121.332.991 đồng +18.199.948 đồng) = 467.132.015 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			44.576		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 891.513 x 5% = 44.576 đồng.
7	Huyện Phù Mỹ	471.226.925	520.225.000	988.137.265	3.314.660	
	Thu Quỹ		520.225.000			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Phù Mỹ, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 520.225.000 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			78.033.750		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND huyện Phù Mỹ, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 90.000.000 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			11.966.250		

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			897.962.809		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 897.962.809 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 471.226.925 đồng - 3.489.116 đồng (tiền lãi được để lại)= 467.737.809 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 520.225.000 đồng - (78.033.750 đồng +11.966.250 đồng) = 430.225.000 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN theo kiến nghị kiểm toán			75.808		Thực hiện kết luận kiểm toán NN giai đoạn 2020-2022 chi nộp thuế TNDN giai đoạn 2020-2022 từ tiền lãi là 75.808 đồng (1.516.167 x 5%)
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			98.647		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 1.972.949 x 5% = 98.647 đồng.
8	Huyện Tây Sơn	681.237.071	919.321.532	1.598.523.306	2.035.297	
	Thu Quỹ		919.321.532			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Tây Sơn, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 919.321.532 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			229.830.383		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND huyện Tây Sơn, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 312.569.000 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			82.738.617		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			1.285.847.185		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 1.285.847.185 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 681.237.071 đồng - 2.142.418 đồng (tiền lãi được để lại)= 679.094.653 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 919.321.532 đồng - (229.830.383 đồng +82.738.617 đồng) = 606.752.532 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			107.121		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 2.142.418 x 5% = 107.121 đồng.
9	Huyện Tuy Phước	261.670.970	1.747.509.000	2.004.040.373	5.139.597	
	Thu Quỹ		1.747.509.000			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Tuy Phước, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 1.747.509 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			699.003.600		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND huyện Tuy Phước, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 891.229.000 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			192.225.400		

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			1.112.540.868		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 1.112.540.868 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 261.670.970 đồng - 5.410.102 đồng (tiền lãi được để lại)= 256.260.868 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 1.747.509.000 đồng - (699.003.600 đồng +192.225.400 đồng) = 856.280.000 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN theo kiến nghị kiểm toán			240.851		Thực hiện kết luận kiểm toán NN giai đoạn 2020-2022 chi nộp thuế TNDN giai đoạn 2020-2022 từ tiền lãi là 240.851 đồng (4.817.020 x 5%)
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			29.654		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 593.082 x 5% = 29.654 đồng.
10	Huyện Vân Canh	225.635.126	99.000.000	324.295.741	339.385	
	Thu Quỹ		99.000.000			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Vân Canh, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 99.000.000 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			19.800.000		Dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 24.750.000 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			4.950.000		
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			299.527.879		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 299.527.879 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 225.635.126 đồng - 357.247 đồng (tiền lãi được để lại)= 225.277.879 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 99.000.000 đồng - (19.800.000 đồng +4.950.000 đồng) = 74.250.000 đồng.
	Chi nộp thuế TNDN theo kiến nghị kiểm toán			14.346		Thực hiện kết luận kiểm toán NN giai đoạn 2020-2022 chi nộp thuế TNDN giai đoạn 2020-2022 từ tiền lãi là 14.346 đồng (286.913 x 5%)
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			3.517		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 70.334 x 5% = 3.517 đồng.
11	Huyện Vĩnh Thạnh	35.328.371	167.738.123	202.500.025	566.469	
	Thu Quỹ		167.738.123			Theo số liệu báo cáo của UBND huyện Vĩnh Thạnh, dự kiến thu Quỹ năm 2024 là 167.738.123 đồng.
	Thu lãi tiền gửi ngân hàng, kho bạc					
	Chi nhiệm vụ PCTT			33.547.625		Theo số liệu báo cáo của phòng UBND huyện Vĩnh Thạnh, dự kiến chi PCTT, chi thù lao, hành chính trong năm 2024 là 38.579.768 đồng.
	Chi thù lao, hành chính			5.032.143		

TT	Tên Quỹ	Dư nguồn đến 31/12/2023	Kế hoạch năm 2024		Dư nguồn đến 31/12/2024	Thuyết minh
			Tổng nguồn vốn phát sinh trong năm	Tổng số sử dụng nguồn vốn trong năm		
A	B	1	2	3	4=1+2-3	
	Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ			163.890.443		Chi nộp về Cơ quan quản lý Quỹ 163.890.443 đồng, bao gồm: Số tiền dư đầu kỳ 35.328.371 đồng - 596.283 đồng (tiền lãi được để lại)= 34.732.088 đồng; tiền thu Quỹ trong năm 2024 trừ chi nhiệm vụ PCTT, chi thù lao, hành chính 167.738.123 đồng - (33.547.625 đồng + 5.032.143 đồng) = 129.158.355 đồng.
	Chi khác					
	Chi nộp thuế TNDN theo kiến nghị kiểm toán			14.236		Thực hiện kết luận kiểm toán NN giai đoạn 2020-2022 chi nộp thuế TNDN giai đoạn 2020-2022 từ tiền lãi là 14.236 đồng (284.716 x 5%)
	Chi nộp thuế TNDN năm 2023			15.578		Chi nộp thuế TNDN năm 2023 từ nguồn lãi thu được trong năm 2023 là: 311.567 x 5% = 15.578 đồng.
12	Kinh phí hỗ trợ PCTT nhận của Cơ quan quản lý Quỹ chi không hết thu hồi			40.230		
III	Đơn vị được cấp kinh phí chi không hết thu hồi	30.336.000				